

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/KDTM-ST

Ngày 08/4/2021

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen

Ông Tạ Văn Nhật

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Thẩm tra viên tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST - KDTM ngày 13 tháng 10 năm 2020; về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-KDTM, ngày 02 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 97/2021/QĐST- KDTM ngày 18/3/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TM TNHH MTV DKTC (sau đây gọi tắt là Ngân hàng GP.Bank))

Địa chỉ: Số 109 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy Thông, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Danh T, sinh năm 1988; (là chuyên viên xử lý nợ, đại diện theo văn bản ủy quyền số: 76/2020/UQ-GĐ ngày 20/10/2020 của Ngân hàng GP.Bank).

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên doanh DKTC (sau đây gọi tắt là Công ty HT)

Địa chỉ: Thôn TH, xã TH, huyện ĐP, HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Gia T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

(Tại phiên tòa: Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/9/2020 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn là Ngân hàng GP.Bank trình bày:

Ngân hàng GP.Bank - Phòng giao dịch Nguyễn Cơ Thạch (địa chỉ: Số 22A1 Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) Ký Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức với Công ty HT theo Hợp đồng tín dụng số: 0002/2015/NCT/HĐHM ngày 31/01/2015 và Khế ước nhận nợ số 0002/2015/NCT/KU01 ngày 31/01/2015; cụ thể số tiền Ngân hàng GP.Bank giải ngân và Công ty HT nhận nợ số tiền là 185.000.000 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng chẵn). Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày bên vay nhận tiền vay lần đầu; mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động; phương thức vay: Trả gốc, lãi hàng tháng; lãi suất vay: 10,8%/năm, lãi suất cho vay điều chỉnh 01 tháng/lần và tuân thủ theo chính sách lãi suất của Ngân hàng tại từng thời điểm; lãi suất vay quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Để bảo đảm cho khoản vay nói trên, ngày 23/01/2014 Công ty HT đã đồng ý thế chấp 01 xe ô tô con 05 chỗ ngồi; biển kiểm soát 29A-298.40; nhãn hiệu DEAWOO; số loại: LACETTI; màu sơn: Đen; số khung: F16D39072281; số máy: F16D39072281; sản xuất năm 2011; nước sản xuất: Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký số 005064 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/7/2011 cho chủ sử dụng là Công ty HT theo Hợp đồng thế chấp động sản ngày 23/01/2014 giữa Ngân hàng GP.Bank và Công ty HT, thời hạn thế chấp là 24 tháng. Hợp đồng thế chấp trên được Văn phòng Công chứng Hồ Guom Công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch.

Trong quá trình vay Công ty HT đã vi phạm hợp đồng, thường xuyên chậm trả và các khoản vay đã quá hạn từ ngày 31/7/2015, Ngân hàng GP.Bank đã nhiều lần yêu cầu Công ty HT đến làm việc để thanh toán khoản nợ, nhưng Công ty HT không hợp tác. Tính đến ngày 17/9/2020 Công ty HT đã trả số tiền nợ gốc là 1.251.578 đồng; nợ lãi trong hạn là 10.108.708 đồng; nợ lãi quá hạn là 5.009.703 đồng.

Dư nợ khoản vay của Công ty HT tạm tính đến ngày 07/4/2021 với tổng số tiền là 350.488.022 đồng; Trong đó: Nợ gốc là 183.748.422 đồng; lãi quá hạn là: 166.739.600 đồng.

Nay Ngân hàng GP.Bank khởi kiện Công ty HT, yêu cầu Công ty HT phải thanh toán số tiền nói trên cho Ngân hàng GP.Bank và buộc Công ty HT tiếp tục phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 0002/2015/NCT/HĐHM ngày 31/01/2015 và Khế ước nhận nợ số 0002/2015/NCT/KU01 ngày 31/01/2015 kể từ ngày 08/4/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án mà Công ty HT không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng GP.Bank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô con 05 chỗ ngồi; biển kiểm soát 29A-298.40; nhãn hiệu DEAWOO; số loại: LACETTI; màu sơn: Đen; số khung: F16D39072281; số máy: F16D39072281; sản xuất năm 2011; nước sản xuất: Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký số 005064 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/7/2011 cho chủ sử dụng là Công ty HT để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty HT đối với Ngân hàng GP.Bank. Nếu xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty HT vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng GP.Bank cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn là Công ty HT do ông Nguyễn Gia T trình bày: Ông nhất trí với trình bày của Ngân hàng GP.Bank về khoản vay và số tiền còn nợ lại. Nay do điều kiện kinh tế khó khăn, làm ăn thua lỗ nên đề nghị được thỏa thuận với Ngân hàng và mong muốn đề nghị Ngân hàng GP.Bank tạo điều kiện giúp đỡ miễn giảm phần lãi. Ngoài ra ông Tuấn không còn ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án buộc Công ty HT phải trả cho Ngân hàng GP. Bank số tiền tạm tính đến ngày 07/4/2021 là: 350.488.022 đồng (trong đó số tiền gốc là: 183.748.422 đồng; lãi quá hạn là: 166.739.600 đồng). Ngoài ra Ngân hàng GP.Bank yêu cầu Công ty HT phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên nợ gốc theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng kể từ ngày 08/4/2021 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Trong trường hợp Công ty HT không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng GP.Bank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng GP.Bank và Công ty HT; tài sản là 01 xe ô tô con 05 chỗ ngồi; biển kiểm soát 29A-298.40; nhãn hiệu DEAWOO; số loại: LACETTI; màu sơn: Đen; số khung: F16D39072281; số máy: F16D39072281; sản xuất năm 2011; nước sản xuất: Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký số 005064 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/7/2011 cho chủ sử dụng là Công ty HT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử sơ thẩm về việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, thu thập chứng cứ, tài liệu và thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án chấp hành đúng trình tự Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Ngân hàng GP.Bank, chi nhánh Nguyễn Cơ Thạch có ký hợp đồng tín dụng với Công ty HT theo hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, hợp đồng thế chấp đều trên cơ sở tự nguyện. Do Công ty HT vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng GP.Bank khởi kiện đề nghị Công ty HT thực hiện nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa và các căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn là Ngân hàng GP.Bank là tổ chức chuyên kinh doanh tài chính, tín dụng và các dịch vụ tiền tệ được cấp phép hoạt động theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và theo quy định của pháp luật. Nay Ngân hàng GP.Bank có đơn khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng đối với bị đơn là Công ty HT có địa chỉ tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội vay vốn với mục đích “Bổ sung vốn lưu

động” và thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn; Tuy nhiên đại diện Công ty HT là ông Nguyễn Gia T vẫn vắng mặt nên Tòa án đã niêm yết và tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Xác định Ngân hàng GP.Bank - Phòng giao dịch Nguyễn Cơ Thạch và Công ty HT ký hợp đồng tín dụng số 0002/2015/NCT/HĐHM ngày 31/01/2015 và Khế ước nhận nợ số 0002/2015/NCT/KU01 ngày 31/01/2015; cụ thể số tiền Ngân hàng BP.Bank giải ngân và Công ty HT nhận nợ số tiền là 185.000.000 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng chẵn). Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày bên vay nhận tiền vay lần đầu; mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động; phương thức vay: Trả gốc, lãi hàng tháng; lãi suất vay: 10,8%/năm, lãi suất cho vay điều chỉnh 01 tháng/lần và tuân thủ theo chính sách lãi suất của Ngân hàng tại từng thời điểm; lãi suất vay quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Công ty HT đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 1.251.578 đồng, số tiền lãi là 10.108.708 đồng và không tiếp tục thanh toán tiền gốc, tiền lãi còn lại cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 07/4/2021 Công ty HT còn nợ Ngân hàng GP.Bank là 350.488.022 đồng; Trong đó (Nợ gốc: 183.748.422 đồng; Nợ lãi quá hạn: 166.739.600 đồng) nên Ngân hàng GP.Bank có đơn khởi kiện đến Tòa án là có căn cứ. Việc ký kết hợp đồng trên là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý. Việc bị đơn không trả được nợ theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết là vi phạm hợp đồng; nay Ngân hàng GP.Bank yêu cầu Công ty HT phải thanh toán nợ gốc và các khoản lãi là đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, Ngân hàng GP.Bank giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án buộc Công ty HT trả số tiền theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 07/4/2021 Công ty HT còn nợ Ngân hàng GP.Bank là 350.488.022 đồng; Trong đó (Nợ gốc: 183.748.422 đồng; Nợ lãi quá hạn: 166.739.600 đồng). Xét Công ty HT và Ngân hàng GP.Bank - phòng giao dịch Nguyễn Cơ Thạch có ký hợp đồng tín dụng là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật. Do Công ty HT đã vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng mà hai bên đã ký kết, nay Ngân hàng GP.Bank có đơn khởi kiện Công ty HT trả nợ là có căn cứ.

[3]. Về lãi suất: Ngân hàng GP.Bank và Công ty HT thỏa thuận theo Hợp đồng và Khế ước nhận nợ là áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/ 01 lần; lãi suất kỳ đầu tiên là 10,8%/năm, lãi suất cho vay các kỳ tiếp theo được xác định bằng lãi suất huy động tiết kiệm 12 tháng trả lãi cuối kỳ + biên độ theo quy định của GP.Bank tại thời điểm điều chỉnh theo chính sách lãi suất của GP. Bank. Ngân hàng GP.Bank yêu cầu Công ty HT thanh toán trả lãi trong hạn, lãi quá hạn là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Xét yêu cầu của Ngân hàng GP.Bank buộc Công ty HT trong trường hợp không trả nợ thì Ngân hàng GP.Bank có quyền yêu cầu kê biên phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con 05 chỗ ngồi; biển kiểm soát 29A-298.40; nhãn hiệu DEAWOO; số loại: LACETTI; màu sơn: Đen; số khung: F16D39072281; số máy: F16D39072281; sản xuất

năm 2011; nước sản xuất: Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký số 005064 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/7/2011 cho chủ sử dụng là Công ty HT.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần thông báo và yêu cầu bị đơn đưa tài sản là chiếc xe ô tô nói trên về để thẩm định, nhưng Công ty HT trình bày chiếc xe trên đang đi công tác trong miền nam và cam kết chiếc xe trên vẫn hoạt động bình thường và còn nguyên tình trạng như ban đầu, vì vậy Tòa án đã lập biên bản về việc không thẩm định được tài sản. Xét thấy Công ty HT và Ngân hàng GP.Bank ký hợp đồng thế chấp trên cơ sở tự nguyện, có công chứng và đều làm thủ tục đăng ký thế chấp tại Văn phòng công chứng Hồ Gươm. Thủ tục thế chấp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục cho khoản vay, phù hợp với quy định tại Điều 343 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 về đăng ký giao dịch bảo đảm. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng tín dụng và kế ước nhận nợ nêu trên nếu bị đơn không trả nợ hoặc trả không đầy đủ số nợ.

[5]. Về án phí: Ngân hàng GP.Bank được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng GP.Bank số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Công ty HT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại TNHH một thành viên DKTC với Công ty Cổ phần tập đoàn DKTC.

2. Buộc Công ty Cổ phần tập đoàn DKTC trả nợ Ngân hàng thương mại TNHH một thành viên DKTC số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 0002/2015/NCT/HĐHM ngày 31/01/2015 và Kế ước nhận nợ số 0002/2015/NCT/KU01 ngày 31/01/2015 đã ký kết. Số tiền nợ tạm tính đến ngày 07/4/2021 là: 350.488.022 đồng (Ba trăm năm mươi triệu, bốn trăm tám mươi tám ngàn, không trăm hai mươi hai đồng; Trong đó nợ gốc là: 183.748.422 đồng (một trăm tám mươi ba triệu, bảy trăm bốn mươi tám ngàn, bốn trăm hai mươi hai đồng, nợ lãi quá hạn: 166.739.600 đồng (Một trăm sáu mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi chín ngàn sáu trăm đồng).

Kể từ ngày 08/4/2021 Công ty Cổ phần tập đoàn DKTC phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi pháp sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp Công ty Cổ phần tập đoàn DKTC không trả nợ hoặc trả không đủ số nợ, thì Ngân hàng thương mại TNHH một thành viên DKTC có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật; tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô con 05 chỗ ngồi; biển kiểm soát 29A-298.40; nhãn hiệu DEAWOO; số loại: LACETTI; màu sơn: Đen; số khung: F16D39072281; số máy: F16D39072281; sản xuất năm 2011; nước sản xuất: Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký số 005064 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/7/2011 cho chủ sử dụng là Công ty HT.

3. Về án phí: Công ty Cổ phần tập đoàn DKTC phải chịu án phí dân sự là: 17.524.40 đồng (mười bảy triệu, năm trăm hai mươi bốn ngàn, bốn trăm đồng).

Hoàn trả Ngân hàng thương mại TNHH một thành viên DKTC số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.344.632 đồng (Tám triệu ba trăm bốn mươi bốn ngàn, sáu trăm ba mươi hai đồng) theo biên lai thu số 0014590 ngày 13/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 2, 6, 7 và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Hoan